

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH CUỐI CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ HIỆN NAY

Dương Giáng Thiên Hương^{*1} và Nguyễn Thị Thanh Trà²

¹*Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*

²*Khoa Tâm lý – Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*

Tóm tắt. Bài báo phân tích làm rõ thực trạng tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp tại các trường trung học cơ sở (THCS) hiện nay. Nhóm tác giả đã tổ chức khảo sát ý kiến trên nghiệm thể, kết quả nghiên cứu cho thấy công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp tại các trường THCS được thực hiện chưa hiệu quả. Nhiều học sinh chưa được tư vấn hướng nghiệp hoặc thông tin về các vấn đề tư vấn hướng nghiệp chưa đầy đủ. Phần đông giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp chưa nhận thức đúng đắn về nhiệm vụ của công việc do bản thân họ chưa được đào tạo hoặc tập huấn về vấn đề này. Đặc biệt, việc sử dụng các công cụ tư vấn hướng nghiệp còn nghèo nàn, chủ yếu là các công cụ dễ tìm, phổ biến và mang tính truyền thống. Hiệu quả của việc sử dụng các công cụ tư vấn hướng nghiệp chưa cao. Khó khăn lớn nhất trong công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS chính là thiếu các công cụ tư vấn hướng nghiệp và các hướng dẫn sử dụng các công cụ đó.

Từ khóa: hướng nghiệp, tư vấn hướng nghiệp, trung học cơ sở, học sinh cuối cấp trung học cơ sở, công cụ tư vấn hướng nghiệp.

1. Mở đầu

Tư vấn định hướng nghề nghiệp (tư vấn hướng nghiệp) là một bộ phận quan trọng của công tác định hướng nghề nghiệp, bởi lẽ trên cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp, các trường mới hỗ trợ một cách đắc lực cho học sinh trong việc chọn hướng học, chọn nghề thông qua việc “phát hiện, đánh giá sở thích nghề nghiệp, khả năng về thể chất, trí tuệ của học sinh, đối chiếu các khả năng thực có của mỗi em với những yêu cầu của cấp học, bậc học cao hơn hoặc những yêu cầu của nghề đặt ra đối với người lao động, có cân nhắc đến nhu cầu nhân lực của địa phương và xã hội. Từ đó, giúp cho học sinh tự tìm ra giải pháp và từng bước giải quyết vấn đề để chọn được hướng học hoặc chọn nghề phù hợp” [1]. Công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS là việc làm rất quan trọng, giúp học sinh THCS định hướng chọn nghề phù hợp hay chọn hướng học tiếp THPT trong tương lai sau khi tốt nghiệp; trong đó, việc lựa chọn, sử dụng các công cụ tư vấn hướng nghiệp phù hợp cho học sinh có vai trò quan trọng và rất cần thiết.

Đã có một số tác giả nghiên cứu về tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở như tác giả Đặng Danh Ánh [2] nghiên cứu vấn đề lý luận về tư vấn nghề; tác giả Nguyễn Ngọc Tài, Hồ Phụng Hoàng Phoenix [3] tập trung vào khâu tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh; tác giả Hoàng Gia Trang [4-7] tập trung vào nghiên cứu các vấn đề liên quan đến tâm

Ngày nhận bài: 21/3/2020. Ngày sửa bài: 17/3/2020. Ngày nhận đăng: 8/4/2020.

Tác giả liên hệ: Dương Giáng Thiên Hương. Địa chỉ e-mail: huongdgt@hnue.edu.vn

lí như nhu cầu, nhận thức, tính tích cực về tư vấn hướng nghiệp của học sinh THCS và đề xuất những biện pháp hỗ trợ cho hoạt động này của học sinh được hiệu quả hơn; tác giả Phan văn Kha [8] bàn về việc phân luồng cho học sinh THCS, từ đó đề xuất giải pháp điều tiết phân luồng học sinh sau THCS vào học giáo dục nghề nghiệp.

Tuy nhiên chưa có tác giả nào đi sâu làm rõ thực trạng hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS và thực trạng việc sử dụng các công cụ tư vấn hướng nghiệp cho học sinh. Bài viết này đề cập đến những vấn đề trên nhằm làm rõ hơn bức tranh thực trạng công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện bằng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi kết hợp với phương pháp quan sát sự phạm và phương pháp phỏng vấn.

Nghiên cứu thực trạng được thực hiện thông qua khảo sát ý kiến trên nghiệm thể gồm 211 học sinh lớp 8, 9 cùng 52 giáo viên và cán bộ quản lý có kinh nghiệm về công tác hướng nghiệp tại 2 trường THCS: trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành ở Hà Nội và trường THCS Liêm Tuyền tỉnh Hà Nam.

Thời gian tiến hành khảo sát: tháng 5 năm 2019.

Các bước tiến hành khảo sát:

- Xây dựng bộ phiếu hỏi cho học sinh và cho giáo viên nhằm tìm hiểu thực trạng công tác hướng nghiệp nói chung và công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS hiện nay.

- Chọn mẫu khảo sát: chọn ngẫu nhiên 2 trường THCS ở Hà Nội và Hà Nam, đó là trường THCS & THPT Nguyễn Tất Thành (Hà Nội) và trường THCS Liêm Tuyền (Hà Nam). Đối với học sinh: chọn ngẫu nhiên 120 học sinh trong tổng số 606 học sinh khối lớp 8 và khối lớp 9 của trường Nguyễn Tất Thành và 120 học sinh trên tổng số 135 học sinh thuộc khối 8 và khối 9 của trường THCS Liêm Tuyền làm đối tượng khảo sát. Với giáo viên: phát phiếu cho 57 giáo viên và cán bộ quản lý đã và đang tham gia công tác hướng nghiệp tại 2 trường. Sau khi xử lý các phiếu không đạt yêu cầu, còn lại 109 phiếu học sinh của trường Nguyễn Tất Thành, 102 phiếu học sinh của trường THCS Liêm Tuyền và 52 phiếu giáo viên được dùng để phân tích kết quả.

- Tiến hành khảo sát: Phát phiếu đến các đối tượng khảo sát, đảm bảo thời gian thực hiện. Trong quá trình khảo sát luôn có người theo dõi giúp đỡ giáo viên và học sinh khi họ gặp khó khăn.

- Xử lý kết quả sau khảo sát bằng phần mềm thống kê SPSS 22.0.

2.2 Kết quả nghiên cứu

2.2.1 Một số khái niệm cơ bản

2.2.1.1. Định hướng nghề nghiệp (orientation professionnelle/ Vocational orientation) theo cách gọi phổ biến hiện nay là hướng nghiệp. Cùng với thời gian, khái niệm hướng nghiệp cũng thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế.

Quan niệm trước đây về hướng nghiệp: “Hướng nghiệp là hệ thống những biện pháp dựa trên cơ sở tâm lý học, sinh lý học, giáo dục học, xã hội học và một số khoa học khác nhằm giúp con người định hướng nghề nghiệp một cách đúng đắn, từ đó chọn nghề phù hợp với nguyện vọng, năng lực, đặc điểm tâm sinh lý cá nhân và hoàn cảnh sống, phù hợp với nhu cầu của xã hội. Nhờ vậy có thể tiến tới đỉnh cao của nghề nghiệp, cống hiến được tối đa cho xã hội và xây dựng được cuộc sống tốt đẹp cho bản thân và gia đình” [1].

Quan niệm mới về hướng nghiệp: “Hướng nghiệp là một quá trình liên tục giúp đỡ mọi người suốt cả cuộc đời để họ thực hiện được dự án cá nhân cũng như nghề nghiệp của mình bằng cách xác định những mong muốn và năng lực của mình thông qua thông tin và tư vấn về thực tế thế

giới công việc, sự phát triển của nghề nghiệp, thị trường lao động, thực tiễn kinh tế và nhu cầu trong đào tạo” [9].

Theo quan niệm mới, hướng nghiệp là một quá trình, không chỉ diễn ra ở một thời điểm của cuộc đời mà diễn ra trong suốt đời người.

Mục đích của hướng nghiệp không chỉ giúp con người lựa chọn nghề nghiệp phù hợp mà còn hỗ trợ con người vượt qua khó khăn, thích ứng với hoàn cảnh của một xã hội phát triển và có nhiều thay đổi, phát huy được tối đa năng lực của mình để đạt được thành công trong nghề nghiệp, xây dựng được cuộc sống tốt đẹp cho bản thân.

2.2.1.2. Tư vấn định hướng nghề nghiệp

Tư vấn định hướng nghề nghiệp được hiểu là tư vấn hướng nghiệp. Tư vấn hướng nghiệp là quá trình giúp con người lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với bản thân và nhu cầu xã hội.

Trên thế giới, vấn đề tư vấn hay tham vấn trong hướng nghiệp đang là vấn đề gây tranh luận. Tuy nhiên, hiện nay trong hướng nghiệp, xu hướng chung là tham vấn. Thực chất hoạt động tư vấn (*counselling*) và tham vấn có nhiều điểm giống nhau có khác chẳng là *khi tư vấn, chuyên gia đưa ra lời khuyên còn trong tham vấn thì không*.

Tư vấn hướng nghiệp là hình thức tác động hướng nghiệp thông qua sự góp ý và lời khuyên của những nhà chuyên môn. Thông thường, là thành lập những ban tư vấn nghề nghiệp trong trường học hoặc trung tâm tư vấn nghề nghiệp ngoài nhà trường. Tại đó, tiến hành theo dõi sự phát triển những đặc điểm tâm sinh lí của từng học sinh và đối chiếu những đặc điểm đó với yêu cầu của các nghề, rồi giới thiệu một số nghề phù hợp cho học sinh [10].

2.2.1.3. Công cụ tư vấn định hướng nghề nghiệp

Trong công tác tư vấn hướng nghiệp, cán bộ tư vấn rất cần các công cụ hỗ trợ. Công cụ tư vấn hướng nghiệp được hiểu là các phương tiện, thiết bị được cán bộ tư vấn sử dụng để giúp đỡ học sinh trong việc tìm hiểu, đánh giá bản thân và lựa chọn nghề nghiệp phù hợp.

Có rất nhiều nhóm công cụ khác nhau có thể được sử dụng trong tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS, THPT như bản mô tả nghề, thiết bị đo chỉ số tâm sinh lí, trắc nghiệm tâm lí ...; trong đó các công cụ thuộc nhóm trắc nghiệm tâm lí như trắc nghiệm sở thích, trắc nghiệm về cá tính, trắc nghiệm về trí thông minh... hỗ trợ học sinh rất tích cực trong việc nhận thức, xác định sở thích, khả năng của bản thân để đưa ra được quyết định chọn hướng học hay hướng nghề nghiệp phù hợp.

Trong khuôn khổ nghiên cứu này, chúng tôi tập trung vào nghiên cứu các bộ công cụ trắc nghiệm tâm lí với tư cách là công cụ tư vấn định hướng nghề nghiệp, tập trung vào việc tìm hiểu bản thân học sinh về trí tuệ, trí tuệ cảm xúc, cá tính và hứng thú nghề nghiệp, làm căn cứ để đưa ra những tư vấn phù hợp về việc hướng học và hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS.

2.2.2 Thực trạng hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS hiện nay

2.2.2.1. Mức độ được tham gia tư vấn hướng nghiệp của học sinh cuối cấp THCS

Trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành năm 2006, hoạt động giáo dục hướng nghiệp chỉ được thực hiện ở lớp 9 với 36 tiết/năm học. Từ năm học 2009 - 2010, thời lượng dành cho Hoạt động giáo dục hướng nghiệp rút xuống chỉ còn 9 tiết/năm học. Giáo dục hướng nghiệp được thực hiện chủ yếu bằng hình thức tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục như Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, Hoạt động dạy nghề phổ thông. Trong chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018, ở cấp THCS, mỗi năm học có 21 tiết về hướng nghiệp, chiếm 20 % của 105 tiết Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Nhà trường sẽ chủ động lên kế hoạch và sắp xếp thực hiện nhiệm vụ hướng nghiệp cho học sinh. Vậy, trong thời gian vừa qua học sinh cuối cấp THCS có được tham gia đầy đủ các buổi tư vấn hướng nghiệp không?

Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 53.6% số học sinh được hỏi đã được tham gia tư vấn hướng nghiệp (112 học sinh). Có đến 46.4 % học sinh trả lời rằng họ chưa được tư vấn hướng

ng nghiệp lần nào. Điều này cho thấy công tác tư vấn hướng nghiệp tại các trường THCS hiện nay chưa được chú trọng. Điều đặc biệt là số lượng học sinh chưa được tư vấn hướng nghiệp ở trường Nguyễn Tất Thành (Hà Nội) là rất lớn (chiếm 67.3%) số học sinh được khảo sát của trường này và nhiều hơn so với trường THCS Liêm Tuyền ở Hà Nam.

Bảng 1. Ý kiến của học sinh về mức độ tham gia tư vấn hướng nghiệp

STT	Mức độ tham gia TVHN của HS	Trường THCS Nguyễn Tất Thành		Trường THCS Liêm Tuyền		Tổng	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Đã được tư vấn hướng nghiệp 1- 2 lần	35	32.7	77	75.5%	112	53.6
2	Chưa lần nào	72	67.3	25	24.5%	97	46.4
	Tổng	107	100.0	102	100.0	209	100.0

Để làm rõ hơn thực trạng, chúng tôi có phỏng vấn một số giáo viên. Cô giáo N.T.L trường Nguyễn Tất Thành chia sẻ: nội dung học tập của các con rất lớn mà thời lượng học tập lại không nhiều nên giáo viên thường cố gắng tận dụng thời gian các giờ khác, để cho các con bổ sung những nội dung kiến thức. Thầy giáo P.V.C thì cho rằng: học sinh trường tôi đa số đều học tiếp lên THPT, gần như không có trường hợp nào lại đi học nghề sau khi tốt nghiệp THCS, do đó công tác tư vấn hướng nghiệp chủ yếu đi theo hướng này.

2.2.2.2. Chủ thể tư vấn hướng nghiệp cho học sinh ở trường THCS

Hiện tại, những ai là người thường tham gia công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh và họ có được tập huấn về vấn đề này không? Vấn đề này được chúng tôi khảo sát trên học sinh và giáo viên và nhận được kết quả sau:

Bảng 2. Ý kiến của học sinh về chủ thể tư vấn hướng nghiệp

STT	Người tư vấn hướng nghiệp cho HS	SL	%
1	Thầy/cô giáo hiệu trưởng hoặc hiệu phó	36	32.1
2	Thầy/cô giáo chủ nhiệm	41	36.6
3	Thầy/cô giáo phụ trách hoạt động giáo dục hướng nghiệp	51	46.4
4	Thầy/cô giáo phụ trách hoạt động ngoài giờ lên lớp	3	2.7
5	Thầy/cô giáo phụ trách Đoàn trường.	0	0.0
6	Người khác (Cán bộ phòng tâm lí học đường)	24	21.8

Theo kết quả nhận được thì người thực hiện công tác TVHN cho học sinh nhiều nhất là các giáo viên được giao cho nhiệm vụ phụ trách hoạt động giáo dục hướng nghiệp của nhà trường (chiếm 46.4% số ý kiến của HS). Kết quả này cũng thống nhất với kết quả khảo sát từ phía giáo viên khi có 48.1% giáo viên được hỏi cho rằng công tác TVHN được thực hiện chủ yếu bởi các giáo viên văn hóa được cử làm nhiệm vụ TVHN.

Tuy nhiên, hoạt động tư vấn hướng nghiệp không chỉ của riêng giáo viên phụ trách về hướng nghiệp mà các giáo viên khác cũng tham gia rất tích cực, đặc biệt là đội ngũ giáo viên chủ nhiệm – những người gần gũi và gắn bó với học sinh, ngoài ra còn có các cán bộ quản lí như hiệu trưởng, hiệu phó. Như vậy, cán bộ quản lí nhà trường và giáo viên chủ nhiệm có vai trò rất lớn trong hoạt động hướng nghiệp. Và có một lực lượng khác rất được học sinh tin tưởng đề xin ý kiến về hướng nghiệp đó là cán bộ phụ trách phòng tâm lí học đường. Đây là những cán bộ có nhiều kinh nghiệm về tư vấn các vấn đề tâm lí, giáo dục cho học sinh, và họ cũng có

kiến thức và các công cụ giúp cho học sinh hướng nghiệp tốt hơn.

Kết quả trên cho thấy, chủ thể thực hiện TVHN khá đa dạng. Vậy những giáo viên đó có được đào tạo để thực hiện công việc này không?

Bảng 3. Ý kiến của giáo viên về việc được đào tạo, tập huấn TVHN

STT	Việc đào tạo/tập huấn về tư vấn hướng nghiệp của GV	SL	%
1	Đã được tham gia đào tạo về TVHN	4	7.7
2	Đã được tham gia lớp/khóa tập huấn ngắn hạn về TVHN	7	13.5
3	Chưa được tham gia đào tạo hoặc tập huấn về TVHN	30	57.7
4	Không trả lời	11	21.2
	Tổng	52	100.0

Kết quả ở Bảng 3 cho thấy: số lượng giáo viên được đào tạo hay tập huấn về tư vấn hướng nghiệp (kể các khóa tập huấn ngắn hạn), chỉ chiếm 21.2%. Phần lớn trong số họ chưa hề qua bất kì một lớp tập huấn nào mà vẫn phải đảm nhiệm công việc này. Điều này cho thấy, công tác TVHN cho học sinh THCS chưa được quan tâm đúng mức. Người đi tư vấn cho người khác mà lại thiếu kiến thức, kĩ năng tư vấn cần thiết thì rất khó đem lại hiệu quả cao cho hoạt động này. Cô giáo T.B.H (trường Lâm Tuyên – Hà Nam) chia sẻ: “Tôi làm GVCN nhiều năm kiêm thêm tư vấn hướng nghiệp. Nhưng hoạt động này tôi chủ yếu làm bằng kinh nghiệm cá nhân là chính, chứ cũng không được tập huấn về vấn đề này”.

2.2.2.3. Nhận thức của giáo viên về nhiệm vụ của tư vấn hướng nghiệp

Bảng 4. Nhận thức của giáo viên về nhiệm vụ của tư vấn hướng nghiệp

STT	Nhiệm vụ chủ yếu của TVHN	SL	%
1	Hướng dẫn/hỗ trợ học sinh chuẩn bị sẵn sàng về tâm lí cũng như những hiểu biết thực tế về nghề nghiệp các em định chọn	16	30.8
2	Phát hiện, đánh giá được sở thích, khả năng hiện có của học sinh	20	38.5
3	Khuyến khích, động viên học sinh tự giáo dục, rèn luyện và phát triển những khả năng còn thiếu	8	15.4
4	Giúp HS tìm ra giải pháp và từng bước giải quyết vấn đề để chọn được hướng học hoặc chọn nghề phù hợp	8	15.4
5	Tất cả các nhiệm vụ trên	24	46.2

Kết quả khảo sát qua Bảng 4 cho thấy, số giáo viên được tập huấn về công tác tư vấn hướng nghiệp ít nên phần lớn giáo viên chưa có nhận thức đúng và đầy đủ về nhiệm vụ của TVHN. Chỉ có 24/52 giáo viên (chiếm 46.2%) là trả lời đúng về nhiệm vụ của TVHN, còn lại GV đều trả lời còn thiếu, chưa đầy đủ. Đặc biệt, nhiệm vụ chủ yếu có tính quyết định nhất của tư vấn hướng nghiệp là “giúp học sinh tìm ra giải pháp và từng bước giải quyết vấn đề để chọn được hướng học hoặc chọn nghề phù hợp” chỉ có 8/52 giáo viên (chiếm 15,4%) lựa chọn. Kết quả này cho thấy bản thân giáo viên cũng chưa có nhận thức đúng đắn về nhiệm vụ của TVHN đối với HS. Đây cũng là một yếu tố cản trở rất lớn cho công tác TVHN cho học sinh THCS.

2.2.2.4. Các vấn đề mà học sinh được tư vấn hướng nghiệp ở trường THCS

Những thông tin mà học sinh được TVHN ở trường THCS bao gồm những gì?. Theo kết quả khảo sát nhận được ở Bảng 5 thì vấn đề “chọn hướng đi sau THCS” được nhà trường quan tâm nhiều nhất, sau đó là vấn đề “tìm hiểu sở thích và khả năng của bản thân”. Đây được coi là 2 vấn đề trọng tâm trong công tác TVHN ở trường THCS. Tuy nhiên, một mâu thuẫn có thể nhận thấy là mặc dù vấn đề “chọn hướng đi sau THCS” cho học sinh được chú trọng, nhưng nhà

trường lại ít quan tâm đến việc cung cấp thông tin cho học sinh về “các trường đào tạo nghề của trung ương và địa phương mà học sinh có thể học sau THCS”. Điều này có thể dẫn đến việc có những học sinh có nhu cầu học nghề sau THCS nhưng các em không được trang bị đầy đủ thông tin về những trường nghề mà các em có thể theo học.

Bảng 5. Những vấn đề học sinh được tư vấn hướng nghiệp ở trường THCS

TT	Nội dung	Học sinh	
		SL	%
1	Về việc chọn hướng đi sau THCS	60	54.5
2	Về việc tìm hiểu sở thích, khả năng của bản thân	56	50.9
3	Về nghề nghiệp học sinh nên chọn	44	21.1
4	Về nhu cầu lao động của nghề học sinh muốn chọn	15	13.6
5	Về các trường đào tạo nghề của trung ương và địa phương mà học sinh có thể theo học sau THCS	12	10.9
Tổng		40	100%

Để có thông tin rõ hơn, chúng tôi đã phỏng vấn một số học sinh lớp 9 ở cả 2 trường về vấn đề này. Em L.T.Đ trường Nguyễn Tất Thành khẳng định “Trong lớp em không có bạn nào có ý định học nghề sau khi tốt nghiệp, mà tất cả các bạn đều có mong muốn học tiếp THPT”. Em N.L.H.P ở trường Liêm Tuyên cho biết “Có rất ít bạn lớp em có ý định nghỉ học sau THCS và chuyển sang học nghề. Chúng em sẽ thi THPT, nếu không đỗ thì mới tính đến chuyện học nghề”. Những ý kiến này của học sinh rất đáng chú ý: phải chăng vì nhu cầu học nghề của học sinh rất ít nên việc cung cấp thông tin về các trường nghề ít được trường THCS thực hiện?. Đây là một trong những nội dung cơ bản về TVHN mà các trường THCS ít quan tâm thực hiện.

2.2.3. Thực trạng sử dụng công cụ tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS

2.2.3.1. Những công cụ học sinh thường được sử dụng trong tư vấn hướng nghiệp

Một trong những yếu tố quan trọng góp phần làm nên hiệu quả của TVHN chính là các công cụ được sử dụng trong hoạt động này. Thực tế cho thấy, có nhiều công cụ với các nội dung thích hợp, đa dạng sẽ giúp HS khám phá được khả năng, năng lực, hứng thú của bản thân. Nhờ đó, các em có thể tự đưa ra được định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp cho mình. Vậy ở trường THCS, học sinh thường được sử dụng những công cụ nào? Số liệu thu được về vấn đề này được thể hiện qua bảng dưới đây:

Bảng 6. Các trắc nghiệm học sinh được sử dụng trong TVHN

TT	Nội dung	Học sinh		Giáo viên	
		SL	%	SL	%
1	Trắc nghiệm tìm hiểu hứng thú học tập	41	19.6	30	57.7
2	Trắc nghiệm tìm hiểu sở thích, hứng thú nghề nghiệp	10	4.8	1	1.9
3	Trắc nghiệm đánh giá óc tưởng tượng và khả năng quan sát	28	13.4	3	5.8
4	Trắc nghiệm chỉ số trí thông minh	62	29.7	11	21.2
5	Trắc nghiệm chỉ số trí thông minh cảm xúc	17	8.1	6	11.5
6	Trắc nghiệm tâm lý về cá tính	6	2.9	5	9.6

Nhìn vào kết quả tổng kết của Bảng 6 có thể thấy: cả giáo viên và học sinh đều cho rằng: những trắc nghiệm mà học sinh được làm nhiều nhất trong TVHN là trắc nghiệm chỉ số trí

thông minh và trải nghiệm tìm hiểu hứng thú học tập. Đây là những trải nghiệm khá quen thuộc với cả giáo viên và học sinh. Những trải nghiệm khác ít được sử dụng hơn. Cô giáo TTN (trường Liêm Tuyền) cho biết: “Trải nghiệm về chỉ số thông minh và hứng thú học tập là những trải nghiệm khá dễ tìm và dễ sử dụng hơn cả. Còn những trải nghiệm khác giáo viên chúng tôi ít biết đến”.

Về hình thức, giáo viên chủ yếu cho học sinh làm các bộ trải nghiệm bằng giấy (40,2% ý kiến học sinh và 73,1% ý kiến giáo viên được hỏi khẳng định điều này). Một hình thức khác được một số ít giáo viên khai thác là cho học sinh làm trải nghiệm trên Internet (4,8% ý kiến học sinh và 9,6% ý kiến giáo viên khẳng định là có thực hiện hình thức này). Như vậy, hình thức sử dụng công cụ TVHN còn mang tính truyền thống khá cao.

2.2.3.2. Hiệu quả sử dụng công cụ tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS

Điều này được tìm hiểu thông qua khảo sát ý kiến của giáo viên với 4 mức độ: 1 = Không hiệu quả, 2 = Bình thường, 3 = Hiệu quả, 4 = Rất hiệu quả. Kết quả được thể hiện ở Bảng 7.

Bảng 7. Ý kiến GV về hiệu quả thực hiện trải nghiệm tâm lý của HS

TT	Trải nghiệm tâm lý đã cho HS làm	Mức độ hiệu quả (%)				ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
		1	2	3	4			
1	Trải nghiệm tìm hiểu hứng thú học tập	0.0	34.4	56.3	9.4	2.75	0.622	3
2	Trải nghiệm tìm hiểu sở thích, hứng thú nghề nghiệp	5.3	15.8	68.4	10.5	2.84	0.679	1
3	Trải nghiệm đánh giá óc tưởng tượng và khả năng quan sát	15.0	25.0	55.0	5.0	2.50	0.827	4
4	Trải nghiệm chỉ số trí thông minh và trí thông minh cảm xúc	3.3	23.3	63.3	10.0	2.80	0.664	2
5	Trải nghiệm tâm lý về cá tính	11.1	38.9	44.4	5.6	2.44	0.784	5

Trải nghiệm được giáo viên đánh giá đem lại hiệu quả nhất là trải nghiệm tìm hiểu sở thích, hứng thú nghề nghiệp, tiếp đó là trải nghiệm về chỉ số trí thông minh và trí thông minh cảm xúc, đứng thứ 3 là trải nghiệm tìm hiểu hứng thú học tập. Tuy nhiên, điểm trung bình của cả 5 loại trải nghiệm tâm lý được hỏi đều chỉ nằm trong khoảng từ 2.44 đến 2.75 (tức là nằm trong khoảng từ mức bình thường đến hiệu quả) cho thấy sự hiệu quả của các trải nghiệm này được giáo viên đánh giá không cao. Kết quả này đặt ra 2 vấn đề: có thể những trải nghiệm trên chưa phù hợp với hướng nghiệp, hoặc cũng có thể do giáo viên chưa biết khai thác các trải nghiệm cho việc TVHN.

Có thể nhận thấy một mâu thuẫn trong kết quả khảo sát ở Bảng 6 và Bảng 7, đó là: Mặc dù ở bảng 6 chỉ có 1 giáo viên trong nhóm được khảo sát sử dụng trải nghiệm tìm hiểu sở thích, hứng thú nghề nghiệp trong quá trình hướng nghiệp cho học sinh nhưng trải nghiệm này lại là công cụ giáo viên đánh giá là hiệu quả nhất trong nhóm các trải nghiệm đã được sử dụng trong tư vấn hướng nghiệp cho học sinh (Bảng 7). Điều này đồng nghĩa với việc bản thân giáo viên chưa sử dụng trải nghiệm tìm hiểu sở thích, hứng thú học sinh nhưng xét trên tổng thể lại đánh giá rằng nó hiệu quả. Lí giải ban đầu cho kết quả này có thể có nhiều nguyên nhân: i) việc đánh giá tính hiệu quả các công cụ trải nghiệm của giáo viên còn mang tính cảm tính hoặc ii) họ đã sử dụng nhưng chưa biết loại trải nghiệm, chưa hiểu rõ, chưa thực sự tổ chức đánh giá hiệu quả của các trải nghiệm một cách khoa học và bài bản iii) họ nhận thức là hiệu quả nhưng ngại dùng, chưa dùng. Lí giải này hoàn toàn phù hợp với các kết quả về nhận thức của giáo viên về tư

vấn hướng nghiệp mà bài báo đã phân tích ở các mục trên. Những nguyên nhân này cũng là một trong những lí do khiến cho trên thực tế hiệu quả của công tác tư vấn hướng nghiệp nói chung và việc sử dụng các công cụ trắc nghiệm trong công tác này cho học sinh cuối cấp THCS chưa cao.

2.2.3.3. *Hứng thú của học sinh khi thực hiện các trắc nghiệm tư vấn hướng nghiệp*

Bảng 8. Hứng thú của học sinh THCS khi làm các trắc nghiệm TVHN

TT	Các mức độ	Học sinh		Giáo viên	
		SL	%	SL	%
1	Rất thích	23	20.5	12	23.1
2	Thích	32	28.6	30	57.7
3	Bình thường	49	43.8	10	19.2
4	Không thích	8	7.1	0	0.0
Tổng		112	100%	52	100%

Qua kết quả thống kê thu được có thể nhận thấy: Trong số 112 học sinh đã từng được tư vấn hướng nghiệp chỉ có 36,2% (55 học sinh) có hứng thú với việc làm các trắc nghiệm TVHN, còn lại đa số các em không thích các trắc nghiệm này. Em T.H.A (trường Nguyễn Tất Thành) chia sẻ: Bộ trắc nghiệm IQ rất dài, nhiều câu khó nên em không thích làm. Đây cũng là ý kiến chung của một số em khi được phỏng vấn. Điều này cho thấy các trắc nghiệm được sử dụng chưa đủ hấp dẫn các em, mặc dù các em nhận thức được làm trắc nghiệm là cần thiết và có lợi trong hoạt động TVHN.

2.2.4 Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến việc tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS

2.2.4.1. *Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tư vấn hướng nghiệp*

Khảo sát ý kiến của giáo viên về các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả TVHN với yêu cầu giáo viên xếp thứ bậc các yếu tố từ 1 đến hết, yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất ghi số 1, số càng cao thì càng ít ảnh hưởng. Kết quả thu được thể hiện ở Bảng 9.

Bảng 9. Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của việc TVHN

STT	Yếu tố ảnh hưởng	ĐTB	ĐLC	Thứ bậc
1	Năng lực của người làm TVHN	7.32	1.337	1
2	Tổ chức, quản lí công tác TVHN	6.24	1.702	2
3	Bộ công cụ TVHN	5.70	1.627	3
4	Chế độ cho GV làm TVHN	3.21	2.293	7
5	Hứng thú tham gia TVHN của HS	4.00	2.177	6
6	Tính thích ứng của bộ công cụ TVHN	4.36	1.847	4
7	Bồi dưỡng, hướng dẫn GV sử dụng bộ công cụ TVHN	4.06	1.881	5
8	Trang thiết bị, máy móc hỗ trợ cho TVHN	3.13	1.789	8

Số liệu thu được cho thấy: yếu tố ảnh hưởng nhất đến hiệu quả của hoạt động tư vấn hướng nghiệp chính là “năng lực của người làm TVHN”, với điểm trung bình 7.32. Điều này không có gì lạ khi phần lớn giáo viên làm công tác hướng nghiệp theo kiểu “tay ngang”, mang tính kinh nghiệm và ít được tập huấn hay đào tạo về công việc này.

Các yếu tố được giáo viên đánh giá có ảnh hưởng nhiều là “Tổ chức, quản lí công tác TVHN”,

“Bộ công cụ TVHN” và “Tính thích ứng của bộ công cụ TVHN” (với điểm trung bình từ 4.36 đến 6.24).

Từ kết quả khảo sát cho thấy để giúp cho hoạt động TVHN có hiệu quả cần quan tâm đến công tác đào tạo về TVHN cho giáo viên, thực hiện tốt khâu tổ chức quản lý và cần phải đề xuất được bộ công cụ có tính phù hợp cao với học sinh Việt Nam để sử dụng trong TVHN. Trước mắt, cần tập trung tập huấn bồi dưỡng cho GV kiến thức, kỹ năng làm TVHN, trong đó có việc sử dụng bộ công cụ TVHN.

2.2.4.2. Khó khăn trong hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS

Trong quá trình tư vấn hướng nghiệp cho học sinh, giáo viên thường gặp những khó khăn gì?

Bảng 10. Ý kiến của GV về khó khăn trong hoạt động TVHN cho HS THCS

STT	Khó khăn	SL	%
1	Không có tài liệu hướng dẫn TVHN.	36	69.2
2	Thiếu công cụ TVHN	37	71.2
3	Không có hướng dẫn sử dụng công cụ TVHN	30	57.7
4	Không có quỹ thời gian để làm TVHN	27	51.9
5	Phương pháp làm TVHN	20	38.5
6	Cơ sở vật chất (phòng TVHN, trang thiết bị kỹ thuật, máy móc là TVHN...)	25	48.1
7	Đánh giá kết quả TVHN của HS	9	17.3
8	Nhận thức của các cấp quản lý và xã hội đối với TVHN	6	11.5
9	Chế độ chính sách đối với người làm nhiệm vụ TVHN	19	36.5

Những khó khăn mà giáo viên làm công tác TVHN gặp nhiều nhất là “thiếu công cụ TVHN”, “Không có tài liệu hướng dẫn TVHN” và “Không có hướng dẫn sử dụng công cụ TVHN”. Như vậy, công cụ là yếu tố gây cản trở nhiều nhất đến hoạt động TVHN ở trường THCS hiện nay. Thiếu công cụ và những hướng dẫn để sử dụng công cụ cho phù hợp là những vấn đề mà thực trạng công tác TVHN ở trường THCS đang phải đối mặt hiện nay. Những khó khăn này cần được các nhà nghiên cứu quan tâm giải quyết.

3. Kết luận

Từ những kết quả khảo sát ban đầu trên hai trường THCS về thực trạng hoạt động tư vấn hướng nghiệp, thực trạng sử dụng công cụ tư vấn hướng nghiệp và thực trạng các yếu tố ảnh hưởng, các khó khăn mà nhà trường và các giáo viên gặp phải trong quá trình tư vấn nghề nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS, chúng tôi có thể rút ra một số kết luận cơ bản như sau:

- Các GV làm công tác TVHN tại các trường THCS đã có nhận thức về ý nghĩa, vai trò và mục tiêu của hoạt động tư vấn nghề nghiệp cho học sinh THCS song chưa đầy đủ. Phần lớn giáo viên chưa được tham gia bồi dưỡng và tập huấn về công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

- Việc thực hiện hoạt động tư vấn nghề nghiệp cho học sinh THCS đã được tiến hành song chưa thường xuyên, chưa đổi mới về hình thức, chưa sử dụng phong phú các bộ công cụ để khảo sát làm căn cứ làm cơ sở để tư vấn. Tiêu chí sử dụng bộ công cụ để khảo sát, tư vấn cho học sinh là các bộ công cụ đã biết, dễ tìm và phổ biến.

- Đa số học sinh có hứng thú nhất định với việc được tư vấn hướng nghiệp song chưa nhiều. Nguyên nhân có thể do ngại làm các trắc nghiệm, chưa hiểu được ý nghĩa của công việc tư vấn hướng nghiệp (vì nghĩ sẽ học tiếp THPT) hoặc do hình thức tổ chức chưa tạo được hứng thú cho các em.

- Yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp THCS là năng lực của người làm tư vấn hướng nghiệp. Khó khăn lớn nhất của việc tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn nghề nghiệp là thiếu công cụ tư vấn hướng nghiệp.

Từ những kết luận cơ bản như trên cho thấy, việc tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS cuối cấp đang còn gặp nhiều khó khăn. Cần phải có những chính sách phù hợp với đội ngũ làm công tác hướng nghiệp, tổ chức bồi dưỡng và tập huấn định kỳ các nội dung liên quan đến công tác này và đặc biệt cần trang bị thêm các công cụ khảo sát, giúp cho hoạt động tư vấn hướng nghiệp được tiến hành khoa học và hiện đại, nâng cao hiệu quả hoạt động này tại trường THCS ở Việt Nam trong giai đoạn sắp tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ giáo dục và Đào tạo, 2015. *Tài liệu chuyên đề Kỹ năng tư vấn cá nhân về khám phá, lựa chọn và phát triển nghề nghiệp cho học sinh trung học*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.1.
- [2] Đặng Danh Ánh, 2010. *Giáo dục hướng nghiệp ở Việt Nam*. Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Ngọc Tài, Hồ Phụng Hoàng Phoenix, 2013. *Tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho nhóm lớn học sinh cấp Trung học cơ sở*. Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội – Dự án VVOB/Vietnam.
- [4] Hoàng Gia Trang, 2014. Nhu cầu tư vấn hướng nghiệp của học sinh một số trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, số 109, tr.7 – 10.
- [5] Hoàng Gia Trang, 2014. Nhận thức của học sinh lớp 9 về hoạt động tư vấn hướng nghiệp. *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số 40 (101) – tháng 7/2014, tr.8 - 10, 13.
- [6] Hoàng Gia Trang (2016). Tính tích cực trong định hướng nghề nghiệp của học sinh trung học cơ sở. *Tạp chí Giáo dục và xã hội* số 60 (121), tháng 3-2016, tr.17-20.
- [7] Hoàng Gia Trang (2016). Biện pháp hỗ trợ Tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông. *Tạp chí Giáo dục* số 376 (kì 2 – tháng 2/2016), tr.14-17.
- [8] Phan Văn Kha, 2019. *Thực trạng và giải pháp phân luồng học sinh sau trung học cơ sở vào Giáo dục nghề nghiệp*. <https://gdnn.edu.vn/tu-van-huong-nghiep/thuc-trang-va-giai-phap-phan-luong-hoc-sinh-sau-trung-hoc-co-so-vao-giao-duc-nghe-nghiep-205.html>.
- [9] <https://erovet.eu/wp-content/uploads/2018/08/00.EROVET-ORIENTATION-WHITE-.pdf>
- [10] <https://trithuc.itrithuc.vn/cay-tri-thuc/co-so-ly-luan-ve-giao-duc-huong-nghiep.html>.

ABSTRACT

The situation of vocational counseling for the current secondary school senior students

Duong Giang Thien Huong^{*1} and Nguyen Thi Thanh Tra²

¹*Faculty of Primary Education, Hanoi National University of Education*

²*Faculty of Psychology and Education, Hanoi National University of Education*

The article analyzes the status of vocational counseling for the secondary school senior students today. The authors held surveys. Thus, the research's results show that vocational counseling activities have not been carried out effectively. Many students have not been consulted for vocational orientation or lacked of information on issues of carrier counseling. A number of teachers, who work towards vocational counseling, are not properly aware of this duty for students. The reason is those teachers have not been trained or fostered fully and seriously about vocational counseling activities for students. In particular, the way career counseling tools are applied is poor even though those tools are easy to find. They are popular and traditional. The effectiveness of using career counseling tools is not high. One of the biggest difficulties in vocational counseling for secondary school senior students is the lack of career counseling tools and guidance for using such tools.

Keywords: vocational counseling, vocational/career orientation, secondary school, secondary school senior student, vocational counseling tool.